TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2026/DS-ST
Ngày 10/02/2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan
Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10/02/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2026/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1978. Nơi thường trú: Ngách 91/25 Nguyễn Chí T, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (Nay là số nhà 14, ngách 91/25 Nguyễn Chí T, phường Giảng V, thành phố Hà Nội).

- Bị đơn: Ông Hồ Văn K, sinh năm 1991. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Krông Búk, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn Đ, xã E, tỉnh Đắk Lắk). Hiện phạm nhân đang chấp hành án tại trại giam Đắk Tân, thuộc Tổng cục VIII – Bộ Công an.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1974. Nơi thường trú: 7/4, tổ 7, KP 2, phường B, thành phố B, tỉnh Đông Nai (Nay là 7/4, tổ 7, KP 2, phường T, tỉnh Đồng Nai).

2. Ông Phan Văn Q, sinh năm 1999. Nơi thường trú: Thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn 5, xã V, tỉnh Đắk Lắk).

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Giữa ông Nguyễn Văn B và ông Hồ Văn K có mối quan hệ hợp tác mua bán xe ô tô với nhau. Ngày 07/5/2023, ông Nguyễn Văn B và ông Hồ Văn K có trao đổi qua tin nhắn với nội dung ông B đồng ý mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099, đứng tên chủ sở hữu là bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1974. Nơi thường trú: 7/4, tổ 7, KP 2, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 12/02/2023 được lập tại

Văn phòng công chứng Nguyễn Trường T, bà Đ ủy quyền cho ông Phạm Văn Q, sinh năm 1999 được toàn quyền quyết định quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn đối với chiếc xe nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi thỏa thuận giá trị mua bán xe là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), ông K đề nghị ông B chuyển tiền cho ông K. Ngày 07/05/2023, ông B đã chuyển khoản 04 lần với tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng vào số tài khoản: 2668639799999 tại ngân hàng TMCP Quân Đội mang tên ông Hồ Văn K với nội dung "Nguyen Van B chuyen tien cọc mua xe 60K-05.099". Đồng thời hai bên thỏa thuận ông K sẽ là người tạm thời giữ chiếc xe, sau này nếu có khách mua thì ông K hoặc ông Ba sẽ thực hiện việc bán lại xe cho người mua.

Sau một thời gian không bán được xe nên ông Ba có yêu cầu ông K gửi giấy tờ xe ra Hà Nội cho ông B. Nhưng sau khi nhận được giấy tờ xe thì ông K vẫn không giao xe, ông B có gọi điện để hối thúc ông K thì không liên lạc được. Nhận thấy, ông K vi phạm thỏa thuận trong việc mua bán xe nên ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn B đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099 là có hiệu lực.

- Bị đơn ông Hồ Văn K trình bày: Giữa tôi và ông Nguyễn Văn B không có giao dịch chuyển nhượng đối với chiếc xe KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099. Việc ông Nguyễn Văn B chuyển cho tôi tổng số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) có ghi nội dung "Nguyen Van B chuyen tien cọc mua xe 60K-05.099" chỉ hợp thức hóa cho việc ông B cho tôi vay tiền. Nếu trường hợp tôi không trả được số tiền vay thì tôi phải giao chiếc xe trên cho ông B để cấn trừ nợ. Do đó tôi không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông B, giữa tôi và ông B không lập hợp đồng mua bán với chiếc xe nêu trên.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099 vẫn đứng tên chủ sở hữu là bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1974. Nơi thường trú: 7/4, tổ 7, KP 2, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Giữa tôi và bà Đ có thỏa thuận mua bán xe, bà Đ chuyển nhượng cho tôi chiếc xe nêu trên với giá 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu). Tôi đã thanh toán cho bà Đ toàn bộ số tiền nêu trên, tuy nhiên do không thể trực tiếp xuống làm việc với bà Đ nên tôi có nhờ cháu tôi là Phan Văn Q, sinh năm 1999 xuống Đồng Nai gặp bà Đ để làm thủ tục ủy quyền. Do tôi đã bị khởi tố và xét xử về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên nên hiện chiếc xe trên đang bị cơ quan Công an tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Đ trình bày: Trước đây tôi là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099 nhưng sau đó tôi đã bán chiếc xe này cho một chủ sở hữu khác. Hiện nay, tôi không còn nhớ thông tin lai lịch của chủ sở hữu mà tôi đã bán. Vì vậy tôi không có ý kiến gì đối với với chiếc xe nêu trên vì tôi đã bán chiếc xe này từ lâu nên không còn liên quan nữa. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Vì lý do công việc cá nhân, tôi không tham thể tham gia tố tụng tại Tòa án nên tôi làm đơn này đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Q đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham tố tụng tại tòa án nhưng đều vắng mặt tại các buổi làm việc, không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 194, Điều 195; Điều 223; Điều 401, Điều 422, Điều 430 và Điều 431 của Bộ luật dân sự năm 2015 - Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu Tòa án công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn B đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn B, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk xác định quan hệ pháp luật là: *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*". Đây là tranh chấp dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về thẩm quyền: Tại thời điểm ông Nguyễn Văn B khởi kiện bị đơn ông Hồ Văn K có địa chỉ tại: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn Đ, xã E, tỉnh Đắk Lắk). Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, nay là khu vực 4 - Đắk Lắk căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B; Bị đơn ông Hồ Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Đ đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Q vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

2.1 Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo nội dung đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu Tòa án công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn B đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099, HĐXX xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 031821 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/01/2022, chiếc xe KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099, tên chủ xe là bà Lâm Thị Đ. Ngày 13/02/2022, tại Văn

phòng Công chứng Nguyễn Trường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bà Lâm Thị Đ lập Hợp đồng ủy quyền cho ông Phan Văn Q với nội dung: "*Bà Lâm Thị Đ ủy quyền cho ông Phan Văn Q được quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn, bán chiếc xe ô tô nêu trên với các điều kiện cho thuê, cho mượn, bán xe do Phan Văn Q toàn quyền quyết định phù hợp với quy định của pháp luật...*".

Theo Điều 223 của Bộ luật Dân sự về xác lập quyền sở hữu theo hợp đồng quy định: "*Người được giao tài sản thông qua hợp đồng mua bán, tặng cho, trao đổi, cho vay hoặc hợp đồng chuyển quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật thì có quyền sở hữu tài sản đó*". Như vậy, chỉ có ông Phan Văn Q được quyền thực hiện các giao dịch dân sự đối với chiếc xe nêu trên.

Nguyên đơn cho rằng, nguyên đơn đã thỏa thuận với bị đơn về việc bị đơn chuyển nhượng cho nguyên đơn chiếc xe KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099. Đồng thời, nguyên đơn cung cấp các chứng từ chuyển khoản thể hiện vào ngày 07/05/2023 ông Nguyễn Văn B đã chuyển khoản 04 lần với tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng vào số tài khoản: 2668639799999 tại ngân hàng TMCP Quân Đội mang tên ông Hồ Văn K với nội dung "Chuyen kieu coc mua xe 60K-050-99".

Mặc dù quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hồ Văn K không thừa nhận việc thỏa thuận chuyển nhượng xe cho nguyên đơn nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp thể hiện có việc thỏa thuận chuyển nhượng xe giữa nguyên đơn và bị đơn. Xét thấy, bị đơn ông Hồ Văn K không được ông Phan Văn Q ủy quyền quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn, bán chiếc xe chiếc xe KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099 nhưng lại thỏa thuận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn B chiếc xe nêu trên là trái quy định của pháp luật. Như vậy, việc thỏa thuận chuyển nhượng xe giữa nguyên đơn và bị đơn là vô hiệu do không đảm bảo điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 117 Bộ luật dân sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn Ba đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099.

2.2 Tại biên bản làm việc ngày 15/12/2025, Toà án đã giải thích cho nguyên đơn về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu. Tuy nhiên, nguyên đơn chỉ yêu cầu Tòa án công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn B đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của giao dịch dân sự vô hiệu. Đối với số tiền 1.000.000.000 đồng mà nguyên đơn đã chuyển khoản cọc xe cho bị đơn thì nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lại, do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ba phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 194, Điều 195, Điều 223, Điều 401, Điều 422, Điều 430 và Điều 431 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu Tòa án công nhận giao dịch chuyển nhượng xe xác lập ngày 07/5/2023 giữa bên chuyển nhượng là ông Hồ Văn K và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn B đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA CARNIVAL KA2.2 AT FH8; Biển kiểm soát 60K-05.099.

2. Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2023/0014424 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đắk Lắk.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 4 – Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.P.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lưu Thị Ngọc Thủy